



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2019

Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình

Trụ sở chính: Tầng 7+9, tòa nhà 46-48 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-24) 3936 8866

Fax: (84-24) 3936 8665

Website: www.hbse.com.vn

E-mail: Hbs_ho@hbse.com.vn

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 3 Cao ốc Vimedimex Hòa Bình – 246 Công Quỳnh, Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tell: (84-4) 37761166

Fax: (84-4) 37765886

Hà Nội – Tháng 4, năm 2020

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	6
5. Định hướng phát triển	11
6. Các rủi ro.....	11
a) Rủi ro về kinh tế	11
b) Rủi ro về luật pháp.....	12
c) Rủi ro cạnh tranh	13
d) Rủi ro nguồn nhân sự	13
e) Rủi ro biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán	13
f) Rủi ro biến động giá cổ phiếu của HBS.....	14
g) Các rủi ro khác.....	14
II. Tình hình hoạt động trong năm.....	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
2. Tổ chức và nhân sự	15
3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án.....	19
4. Tình hình tài chính.....	19
5. Cơ cấu cổ đông, vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	21
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	22
III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	23
2. Tình hình tài chính.....	24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	24
4. Kế hoạch phát triển của Công ty	24
5. Giải trình ý kiến của kiểm toán (nếu có).....	24
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	24
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	25
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	25



2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	25
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	25
V. Quản trị Công ty	25
1. Hội đồng quản trị	25
2. Ban kiểm soát	29
3. Các giao dịch, thù lao, và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	32
VI. Báo cáo tài chính	33
1. Ý kiến kiểm toán.....	33
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	33

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty : Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình
Năm báo cáo : 2019

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH**
- Trụ sở chính (trong năm 2018): Tầng 7+9, tòa nhà số 46-48, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Tel : (84 4) 3936 8866
- Fax : (84 4) 3936 8665
- Website : www.hbse.com.vn
- Email : Hbs_ho@hbse.com.vn
- Vốn điều lệ : 329.999.980.000 đồng (Ba trăm hai chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng chẵn)
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán: số 82/UBCK-GP ngày 29/02/2008 do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước cấp và Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 51/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2013 về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động số 82/UBCK-GP cho HBS
- Đại diện theo pháp luật : Bà Nguyễn Thị Loan
- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng Quản trị

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình
- Tên tiếng Anh : Hoa Binh Securities Joint Stock Company
- Tên viết tắt : HBS
- Logo :



- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán: số 82/UBCK-GP ngày 29/02/2008 do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước cấp và Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 51/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/12/2013 về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động số 82/UBCK-GP cho HBS.
- Vốn điều lệ : 329.999.980.000 đồng (Ba trăm hai chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 329.999.980.000 đồng (Ba trăm hai chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).
- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 7+9, tòa nhà số 46-48, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Tel : (84 4) 3936 8866
- Fax : (84 4) 3936 8665
- Website : www.hbse.com.vn
- Mã số cổ phiếu: HBS

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

- + Ngày 02/11/2007: Công ty Cổ phần Chứng khoán Hoà Bình được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận nguyên tắc thành lập theo Công văn số 925/UBCK-QLKD. Đây là tiền đề cho việc thành lập và tương lai phát triển của HBS.
- + Ngày 29/02/2008: UBCKNN đã cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 82/UBCK-GP cho Công ty. Cùng ngày, UBCKNN đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 15/UBCK-GCN cho HBS.
- + Ngày 14/04/2008: Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp mã 082 chấp thuận thành viên lưu ký chứng khoán cho HBS. Cùng ngày, TTGDCK HN đã có Quyết định số 136/QĐ-TTGDHN về việc công nhận tư cách thành viên giao dịch của HBS, chính thức triển khai giao dịch trên TTGDCKHN từ ngày 16/04/2008.
- + Ngày 18/04/2008: Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 82/QĐ-SGDHCM công nhận tư cách thành viên SGDCK TPHCM cho HBS, với ngày giao dịch chính thức 22/04/2008.
- + Ngày 24/04/2008: HBS tổ chức lễ khai trương, chính thức đi vào hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- + Ngày 30/09/2009: HBS được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 300 tỷ đồng theo quyết định số 266/UBCK-GP của Chủ tịch UBCKNN v/v điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 82/UBCK-GP ngày 29/02/2008 cho HBS.
- + Tháng 5/2010, HBS đã chuyển giao thành công và đưa vào hoạt động hệ thống công nghệ mới: HBS-Tongyang và phần mềm trực tuyến HPRO, đây là nỗ lực của HBS trong việc thực hiện cam kết không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ để phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

- + Ngày 12/07/2010, HBS tiếp tục mở rộng mạng lưới kênh phân phối bằng sự kiện khai trương Chi nhánh Thăng Long tại Tòa nhà Sky City, số 88 Láng Hạ, Hà Nội.
 - + Ngày 16/07/2010 đã đánh dấu sự kiện quan trọng của HBS, cổ phiếu HBS đã chính thức được niêm yết trên SGDCK Hà Nội, là một bước tiến vượt bậc của HBS trong việc minh bạch hóa hoạt động kinh doanh, tài chính trên TTCK Việt nam, đồng thời khẳng định tính đại chúng, thương hiệu lớn của HBS.
 - + Tháng 2/2011, HBS tiến hành trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2009 với tỷ lệ là 10% cho cổ đông hiện hữu.
 - + Cũng trong tháng 2, HBS hoàn tất thủ tục xin cấp bổ sung nghiệp vụ kinh doanh và được UBCKNN chấp thuận bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán theo giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 14/2/2011.
 - + 26/3/2011, HBS tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2011.
 - + 6/4/2011, HBS nhận được quyết định chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội số 151/QĐ-SGDHN. Và 21/4/2011, toàn bộ số cổ phiếu niêm yết bổ sung đã được đưa vào giao dịch trên thị trường.
 - + 26/8/2011, HBS hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến việc tăng vốn điều lệ và được UBCKNN chấp thuận tăng vốn theo giấy phép điều chỉnh số 50/GPĐC-UBCK, theo đó vốn điều lệ của HBS tăng lên 329.999.980.000 đồng.
- Các sự kiện khác:**
- + Năm 2010, HBS đánh dấu bước nhảy vọt trong thị phần giao dịch toàn thị trường, từ vị trí trong Top 30 của năm 2009, HBS đã nhanh chóng vươn lên trong Top 10 thị phần giao dịch trên toàn thị trường.
 - + Tháng 10/2010, HBS thêm một lần nữa vinh dự nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín” và “Doanh nhân xuất sắc Đất Việt” do Bộ Công thương tổ chức.
 - + Quý II/2011, lần đầu tiên HBS vươn lên đứng vị trí thứ 3 trong Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên HNX. Và kết thúc năm 2011, HBS vươn lên vị trí thứ 4 trong Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
 - + Theo cuộc khảo sát của Vietstock về các DNNY có hoạt động IR (Investment Relationship) tốt nhất từ quý 4/2010 đến hết quý 3/2011 được công bố vào 02/12/2011, HBS đứng vị trí thứ 6.

- + Ngày 09/07/2012, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ra quyết định số 546/QĐ-UBCK chấp thuận cho Chi nhánh Thăng Long chuyển sang địa điểm mới tại số 105 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.
- + Cũng tiếp theo đó, để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, ngày 5/9/2012, Chi nhánh Hồ Chí Minh cũng được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho chuyển địa điểm về Tầng 3 Cao ốc Vimedimex Hòa Bình - 246 Cống Quỳnh, Phạm Ngũ Lão, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh theo quyết định số 697/QĐ-UBCK.
- + Ngày 26/07/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ra quyết định số 450/ QĐ-UBCK chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình đóng cửa Chi nhánh Thăng Long tại tầng 1 tòa nhà Thăng Long, số 105 Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.
- + Ngày 18/12/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ra quyết định số 51/ GPĐC-UBCK chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình chuyển địa điểm trụ sở chính về tầng 7+9, tòa nhà số 46-48, phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh chính năm 2019

- + Môi giới chứng khoán;
- + Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- + Tự doanh;
- + Lưu ký chứng khoán;

– Địa bàn kinh doanh chính năm 2019: Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– **Mô hình quản trị công ty** bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của công ty qua các Phó Tổng Giám đốc chuyên trách.

– Cơ cấu bộ máy quản lý:

• Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

- **Hội đồng quản trị (HDQT):** Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không ủy quyền cho HDQT. Quyền và nghĩa vụ của HDQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty là 05 năm và thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 là 05 thành viên, bao gồm chủ tịch và các thành viên khác:

Bà Nguyễn Thị Loan - Chủ tịch HĐQT

Ông Trần Kiên Cường - Ủy viên

Bà Tạ Thị Thùy Trang - Ủy viên

- **Ban kiểm soát (BKS):** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

BKS Công ty có 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS của Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thanh Lan - Trưởng ban

Bà Phạm Thị Sen - Thành viên

Bà Nguyễn Kim Nguyên - Thành viên

- **Ban Tổng Giám đốc:** Tổng giám đốc là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 5 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Các Phó Tổng giám đốc, Kế Toán trưởng và các trưởng phòng ban nghiệp vụ là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc của HBS bao gồm 03 thành viên:

Ông Trần Kiên Cường - Q. Tổng Giám đốc

Ông Phạm Hồng Vương - Phó Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Hà Hải Như - Phó Tổng Giám đốc

- **Cơ cấu tổ chức các Phòng ban**

Cơ cấu tổ chức các phòng ban ở Hội sở chính và hai chi nhánh như sau:

Khối Tư vấn Môi giới

- Thực hiện phát triển khách hàng giao dịch tại Công ty.
- Thực hiện các nghiệp vụ về giao dịch (nhận lệnh mua/bán...) của khách hàng là Nhà đầu tư tại HBS.
- Tư vấn cho khách hàng đưa ra lệnh mua bán hợp lý, hiệu quả.
- Là trung tâm cung cấp kịp thời tới khách hàng:
 - + Thông tin giao dịch chứng khoán
 - + Thông tin về các tổ chức niêm yết
 - + Các bài bình luận phiên giao dịch, tổng hợp diễn biến giao dịch hàng tuần

Phòng Dịch vụ Tài chính

- Phối hợp với các tổ chức tài chính (Ngân hàng, Công ty Tài chính...) về việc hỗ trợ các dịch vụ tài chính (nộp rút tiền/ứng trước tiền bán, cho vay cầm cố chứng khoán...) cho khách hàng.

Phòng Marketing

- Triển khai các chương trình marketing, PR quảng bá hình ảnh, thương hiệu của HBS.
- Thực hiện công tác phát triển mạng lưới kênh phân phối cho khách hàng.

Phòng Kế hoạch – Phân tích

- Nghiên cứu và phân tích nền kinh tế, thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá các cơ hội đầu tư/rủi ro đầu tư.
- Nghiên cứu đề xuất lên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Hội đồng đầu tư trong việc quyết định các phương án đầu tư trong toàn công ty;
- Trực tiếp thực hiện hoạt động tự doanh: mua, bán chứng khoán (niêm yết và chưa niêm yết) cho công ty;
- Thực hiện triển khai các dự án đầu tư của Công ty, làm chủ đầu tư hoặc tham gia góp vốn;
- Thực hiện nghiệp vụ tư vấn tài chính cho các doanh nghiệp (tư vấn cổ phần hoá, tư vấn phát hành, niêm yết chứng khoán, tư vấn tái cấu trúc tài chính, mua bán sáp nhập - M&A...).

Phòng Hành chính kế toán

- Tổ chức thực hiện công tác hạch toán, kế toán, thống kê hoạt động kinh doanh theo đúng quy định và chuẩn mực kế toán của Nhà nước và của UBCKNN.
- Tổng hợp kết quả kinh doanh, lập báo cáo kế toán thống kê, phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính, chỉ tiêu lợi nhuận của toàn Công ty và chi nhánh;

- Lưu ký chứng khoán: nhận lưu giữ và bảo quản an toàn chứng khoán của các tổ chức, cá nhân tại kho lưu ký của Công ty và tái lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- Cung cấp thông tin định kỳ và theo yêu cầu về tài khoản lưu ký cho khách hàng;
- Thay mặt tổ chức phát hành thực hiện việc chi trả cổ tức/trái tức hàng năm cho cổ đông.

Phòng Công nghệ Thông tin

- Thực hiện quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin của Công ty.
- Phối kết hợp với các cơ quan quản lý (UBCKNN, các Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán...) trong xử lý các nghiệp vụ liên quan về chứng khoán.
- Nghiên cứu và phát triển các ứng dụng công nghệ mới hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Phòng Tổng hợp Nhân sự (THNS)

- Xây dựng và ban hành kế hoạch hoạt động của Công ty hay các hoạt động nghiệp vụ cụ thể trong từng thời kỳ. Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh của công ty.
- Tham mưu cho HĐQT và Tổng Giám đốc về công tác tổ chức nhân sự trong toàn công ty (tuyển dụng, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động nhân sự...);
- Xây dựng đơn giá tiền lương, các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương và thu nhập Công ty; Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động;
- Thực hiện công tác kỷ luật, thi đua khen thưởng;
- Thực hiện tổ chức các chương trình đào tạo cán bộ;
- Thực hiện công tác thông tin, đối ngoại;
- Thực hiện công tác quản trị hành chính văn phòng;

• Chi nhánh Hồ Chí Minh:

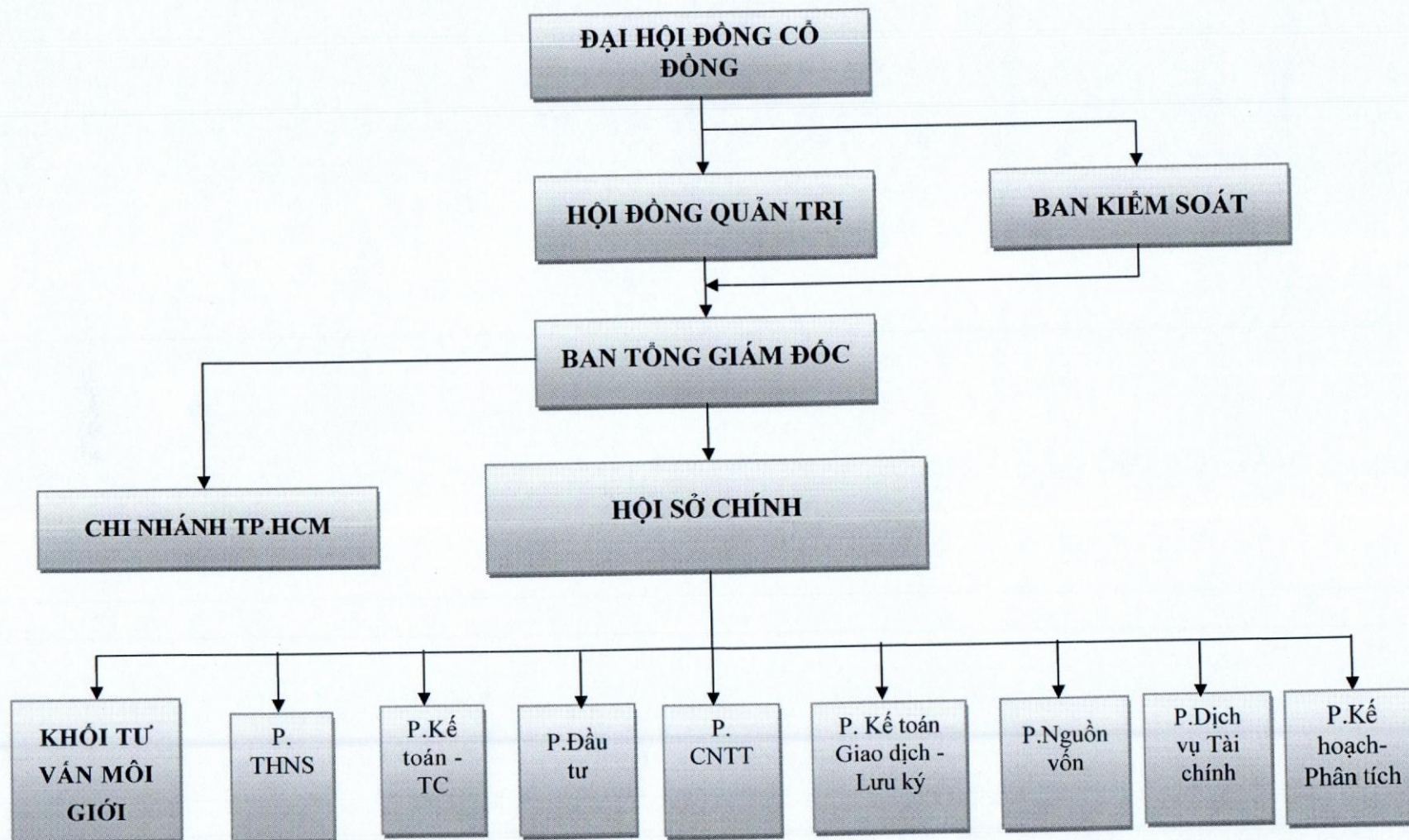
Địa chỉ: Cao ốc Vimedimex Hòa Bình - 246 Cống Quỳnh, Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8) 6290 6226

Fax: (84-8) 6290 6116

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng và củng cố đầy đủ các mặt nghiệp vụ và bộ phận tương tự như Hội sở chính. Chi nhánh thực hiện các hoạt động tư vấn môi giới, lưu ký... theo phân cấp uỷ quyền đầy đủ.

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH (đến 31/12/2019)



– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

Chứng khoán Hòa Bình vẫn tiếp tục định hướng thiết lập sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu và kế hoạch chuyển đổi cụ thể về lâu dài mà công ty chuyển đổi hoạt động theo, cụ thể:

Về sứ mệnh: CTCP Chứng khoán Hòa Bình trở thành đối tác hàng đầu trong việc kết nối giữa người có vốn và người cần vốn thông qua các nghiệp vụ trên thị trường chứng khoán.

Về chiến lược phát triển trung và dài hạn: Công ty đứng trong số công ty chứng khoán hoạt động hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam.

Về Định hướng mục tiêu: Mục tiêu tổng quát và xuyên suốt tại CTCP Chứng khoán Hòa Bình là nhằm tăng hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp có sức cạnh tranh, theo kịp sự chuyên biến của thị trường. Bên cạnh mục tiêu tổng quát này sẽ còn có những mục tiêu cụ thể hơn cần đạt được trong và sau kế hoạch chuyển đổi như tỷ trọng cơ cấu doanh thu từ hoạt động tư vấn, doanh thu môi giới...

6. Các rủi ro

a) Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố rủi ro mang tính hệ thống này tác động vào mọi chủ thể tham gia vào nền kinh tế

• Tăng trưởng kinh tế

Thị trường chứng khoán được xem là hàn thử biểu phản ánh sự biến động của nền kinh tế một cách nhạy bén và chính xác nhất. Đồng thời sự tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế sẽ có tác động trực tiếp đến sự phát triển của TTCK. Trong bối cảnh này, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán đều được hưởng lợi. Tuy nhiên nền kinh tế và thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng phát triển thuận lợi mà luôn tiềm ẩn những rủi ro nhất định. Khi có mối đe dọa đến sự ổn định và phát triển của kinh tế thì thị trường chứng khoán sẽ có những phản ứng tiêu cực, đó là sự suy giảm cả về chỉ số giá, cả về tính thanh khoản của thị trường. Hoạt động của các công ty chứng khoán trong một chừng mực nào đó sẽ bị ảnh hưởng như doanh thu hoạt động môi giới sẽ giảm sút do thanh khoản của thị trường kém hơn, bên cạnh đó hoạt động tư vấn tài chính cũng sẽ bị ảnh hưởng, tuy nhiên thời kỳ nền kinh tế khó khăn lại là cơ hội tốt cho một số dịch vụ tư vấn như mua bán, sát nhập doanh nghiệp, bảo lãnh phát hành và thậm chí còn là cơ hội rất tốt cho hoạt động tư vấn chứng khoán nhờ đầu tư ở vùng giá thấp và hiện thực hóa lợi nhuận ở vùng giá cao

Rủi ro về lạm phát:

Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam trong những năm gần đây luôn ở mức cao và có những năm lên tới hai con số. Khi lạm phát xảy ra sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy chi phí đầu vào

của doanh nghiệp tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh và tốc độ tăng trưởng của các doanh nghiệp. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá cổ phiếu của doanh nghiệp và cũng sẽ tác động không nhỏ tới tâm lý của các nhà đầu tư cá nhân cũng như nhà đầu tư chiến lược là các tổ chức và các công ty chứng khoán khi quyết định bỏ vốn vào thị trường. Từ đó, làm ảnh hưởng tới doanh thu, lợi nhuận đạt được của HBS.

- **Rủi ro tỷ giá:**

Bên cạnh đầu tư chứng khoán, kinh doanh ngoại tệ cũng đang là một kênh tìm kiếm lợi nhuận tương đối hấp dẫn với các nhà đầu tư, đặc biệt đối với các nhà đầu tư có trong tay một lượng vốn đủ lớn. Những sự biến động về tỷ giá hối đoái đem lại cơ hội sinh lời cao có thể sẽ khiến cho luồng vốn từ thị trường chứng khoán bị dịch chuyển sang thị trường ngoại hối, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và cung cấp dịch vụ tài chính - chứng khoán của HBS nói riêng và các công ty chứng khoán nói chung.

- **Rủi ro về lãi suất:**

Không phải bất kỳ một doanh nghiệp hay nhà đầu tư nào cũng đều có một lượng vốn đủ lớn để tiến hành tổ chức sản xuất kinh doanh hay đầu tư vào chứng khoán, mà phần lớn đều phải huy động thêm từ các nguồn bên ngoài, trong đó một kênh phổ biến là thông qua vay vốn và chịu lãi suất sử dụng đồng vốn vay. Chính vì thế, khi lãi suất biến động sẽ ảnh hưởng nhất định đến hành vi và quyết định sử dụng vốn đầu tư của các chủ thể. Chỉ cần một sự thay đổi của lãi suất, chẳng hạn như gia tăng lãi suất chiết khấu sẽ kéo theo hiệu ứng tổng thể làm giảm lượng cung tiền nhằm mục đích duy trì lạm phát ở mức thấp, khiến cho chi phí vốn của các cá nhân và doanh nghiệp trở nên “đắt” hơn, tác động đến hành vi tiêu dùng của các cá nhân và chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp, gia tăng chi phí sản xuất kinh doanh, khiến cho thu nhập thấp hơn và cuối cùng có thể dẫn tới khuynh hướng làm cho thị trường chứng khoán trở nên kém hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư, từ đó sẽ ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của công ty chứng khoán.

- b) Rủi ro về luật pháp**

Trong quá trình hoạt động, Công ty chịu sự điều chỉnh của luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán và các Luật khác có liên quan. Nước ta đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng với nền kinh tế thế giới, do đó các cơ chế, chính sách cũng phải có sự thay đổi cho phù hợp với tập quán, thông lệ quốc tế. Quá trình chỉnh sửa, hướng dẫn các văn bản Luật kéo dài và có nhiều văn bản chồng chéo gây khó khăn trong hoạt động của doanh nghiệp. Do vậy, những biến động về pháp luật, đặc biệt là luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có thể ảnh hưởng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chính vì vậy, để hạn chế đến mức thấp nhất những rủi ro luật pháp có thể gặp phải công ty đã thường xuyên cập nhật các văn bản, chính sách mới của nhà nước để chủ động điều chỉnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cho phù hợp.

c) *Rủi ro cạnh tranh*

Cạnh tranh là quy luật tất yếu trong cơ chế thị trường, rủi ro cạnh tranh chủ yếu do sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ trong cùng ngành. Trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cuối năm 2006 chỉ có khoảng 20 công ty chứng khoán, thì đến cuối năm 2007 đã có khoảng 70 công ty và đến năm 2015, lên tới 83 công ty chứng khoán được cấp giấy phép hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam với quy mô vốn khác nhau. Với tốc độ gia nhập vào thị trường chứng khoán của các công ty chứng khoán mới ngày càng nhiều thì cuộc cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán càng trở lên gay gắt. Trong đó, nổi bật là sự cạnh tranh về công nghệ thông tin, mặt bằng kinh doanh, cạnh tranh về phí môi giới, phí tư vấn,... giữa các công ty với nhau.

Bên cạnh đó Việt Nam gia nhập vào tổ chức WTO, Công ty còn chịu áp lực cạnh tranh trực tiếp rất lớn từ các đối thủ nước ngoài (hiện nay, nhà đầu tư nước ngoài được tham gia góp vốn cổ phần thành lập công ty chứng khoán tại Việt Nam với tỷ lệ tối đa 49% vốn điều lệ) có tiềm lực to lớn về tài chính, công nghệ, kinh nghiệm và nhân sự. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến Công ty. Mặc dù vậy, cạnh tranh cũng tạo động lực cho Công ty nỗ lực hơn nữa trong hoạt động kinh doanh để giữ vững và phát triển thị phần.

d) *Rủi ro nguồn nhân sự*

Bên cạnh cuộc cạnh tranh về chiếm lĩnh thị phần, thì cuộc cạnh tranh để “bảo vệ chất xám” đối với đội ngũ nhân sự có đạo đức nghề nghiệp, có kinh nghiệm quản lý, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi... cũng diễn ra gay gắt trên thị trường. Giữa các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, các công ty quản lý quỹ thường có xu hướng dịch chuyển, thu hút, lôi kéo nhân viên của nhau thông qua hàng loạt các chế độ đãi ngộ và chính sách lương thưởng hấp dẫn cũng đặt Công ty trước thách thức và áp lực lớn để duy trì, bồi dưỡng và không ngừng tuyển dụng thêm “nhân tài”. Tuy môi trường hoạt động có nhiều khó khăn như vậy, song HBS đã có những chính sách hợp lý về nhân sự từ khi thành lập đến nay. Công ty áp dụng cơ chế lương, thưởng hợp lý cùng với những chế độ đãi ngộ và nâng cao điều kiện làm việc cho cán bộ, công nhân viên do đó Công ty hạn chế được rủi ro này, tạo được sự ổn định về nguồn nhân lực cho Công ty, một trong những sức mạnh để HBS tạo dựng vị trí trên thị trường.

e) *Rủi ro biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán*

Biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán được coi là rủi ro đối với hoạt động tự doanh của HBS, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên rủi ro này được hạn chế với một danh mục đầu tư được đa dạng hóa tốt, có chọn lọc, phân tích kỹ lưỡng bởi các cán bộ giỏi, có trình độ, kinh nghiệm quản lý danh mục đầu tư.

f) *Rủi ro biến động giá cổ phiếu của HBS*

Cổ phiếu của HBS niêm yết và giao dịch trên Sở GDCKHN sẽ đem lại nhiều lợi ích nhất định cho Công ty như uy tín, thương hiệu Công ty, khả năng thanh khoản cổ phiếu HBS, công tác quản trị và điều hành được chuẩn mực hóa... Tuy nhiên, khi giao dịch trên thị trường thì giá cả chứng khoán được quyết định bởi nhiều yếu tố như tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức niêm yết, cung cầu thị trường về cổ phiếu, tình hình kinh tế, xã hội, tâm lý nhà đầu tư, sự thay đổi của các văn bản pháp luật có liên quan... Do đó, rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán là không tránh khỏi, và HBS cũng không nằm ngoài quy luật đó.

g) *Các rủi ro khác*

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động đến tình hình kinh doanh của Công ty. Đó là những hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất v.v...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

II. Tình hình hoạt động trong năm**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2019, thị trường tài chính quốc tế nói chung và TTCK thế giới nói riêng chịu nhiều tác động trái chiều vừa mang tính tiêu cực, vừa mang tính tích cực. Diễn hình như: Sự giằng co trong cuộc chiến thương mại Mỹ- Trung; nguy cơ Brexit không đạt được thỏa thuận; những bất ổn về địa chính trị tại một số khu vực và đặc biệt là sự đảo chiều trong chính sách tiền tệ của các nước lớn trên thế giới...

TTCK Việt Nam năm 2019 được đánh giá là có nhiều động lực tích cực hỗ trợ phát triển nhờ các yếu tố như: Các cân đối vĩ mô được đảm bảo; chính sách tài khóa ổn định và chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng nới lỏng. Năm 2019, tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định tạo điều kiện cho tăng trưởng kinh tế. Những biến động trên đây của kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam trong thời gian qua được xem là những nhân tố tác động đa chiều lên TTCK cơ sở và tạo ra những diễn biến phức tạp trên thị trường trong năm 2019. Trên TTCK cơ sở, trong 6 tháng đầu năm, mặc dù có những tháng sôi động, song nhìn chung thị trường chỉ phục hồi nhẹ khi VN - Index ngày 30/6 dừng ở mức 949,94 điểm, tăng 6,4% so với cuối năm 2018. Tuy nhiên, 6 tháng cuối năm, diễn biến của thị trường đã có chuyển biến tương đối rõ rệt, VN-Index có những thời điểm vượt mức 1.000 điểm và đạt đỉnh 1024,91 điểm vào ngày 6/11. Đến đầu tháng 12, mặc dù thị trường có xu hướng đi xuống so với những tháng trước đó, nhưng vẫn đạt tốc độ tăng cao hơn

6 tháng đầu năm. Chốt phiên giao dịch ngày 6/12, VN-Index đạt 963,56 điểm, tăng 8% so với cuối năm 2018. Như vậy, mặc dù chỉ số VN-Index có những diễn biến phức tạp, song nhìn chung TTCK Việt Nam phục hồi tương đối so với thời điểm cuối năm 2018.

Diễn biến tích cực của thị trường đã gây ra những tác động ổn định đến những bộ phận tham gia thị trường gồm nhân viên môi giới, nhà đầu tư và công ty chứng khoán, HBS cũng không ngoại lệ.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chứng khoán năm 2019 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ những yếu tố vĩ mô làm tác động đến doanh thu và lợi nhuận của các công ty chứng khoán. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo đúng đắn của ban lãnh đạo công ty tình hình hoạt động của HBS đã có những bước tăng trưởng đáng kể. Doanh thu năm 2019 của công ty đạt 18,99 tỷ đồng hoàn thành vượt mức 126,6% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế thu được 7,35 tỷ đồng gấp 2,62 lần so với chỉ tiêu đề ra.

BẢNG KẾT CẤU DOANH THU, LỢI NHUẬN

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Đơn vị: tỷ đồng
				(%) hoàn thành
1	Tổng doanh thu	15	18.99	126,60
2	Tổng chi phí	12.2	11,64	95,41
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.8	7.35	262,50

3. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình (đến 31/12/2019) gồm có 4 thành viên:

Ông Trần Kiên Cường	– Quyền Tổng Giám đốc
Ông Phạm Hồng Vương	– Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Hà Hải Như	– Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Ngọc Dung	– Kế toán trưởng

a. Tổng Giám đốc

Họ và tên	Trần Kiên Cường
Giới tính	Nam

Ngày sinh	23/02/1978
CMTND	013498909 cấp ngày 30/03/2012 tại Công an TP Hà Nội
Nơi sinh	Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	373 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	373 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế đối ngoại
Quá trình công tác	
- 06/2002-12/2007	- Chuyên viên kế hoạch đầu tư VNPT Hưng Yên
- 01/2001-12/2009	- Chuyên viên môi giới Công Ty CP Chứng khoán Hòa Bình
- 07/2009-12/2009	- Phó trưởng phòng môi giới Công Ty CP Chứng khoán Hòa Bình
- 01/2010-12/2010	- Trưởng phòng môi giới Công Ty CP Chứng khoán Hòa Bình
- 01/2011-05/2014	- Giám đốc Khối Giao Dịch
- 05/2014-05/2015	- Phó Tổng giám đốc
- 05/2015- Nay	- Quyền Tổng giám đốc
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2015): 0 cổ phần (chiếm 0 % tổng số cổ phần đang lưu hành)	

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Tổng Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hành vi vi phạm pháp luật: không

b. Phó Tổng giám đốc

Họ và tên	Nguyễn Hà Hải Như
Giới tính	Nữ

Ngày sinh	12/01/1979
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
CMTND	012922080 do Công an Tp. Hà Nội cấp 23/09/2006
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	10 E1 Tập thể Văn Chương, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội.
Chỗ ở hiện tại	Phòng 402 Nhà E1 Tập thể Văn Chương, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội.
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

- 07/2001 – 07/2002: Thư ký Giám đốc Dự án FTU – Công ty Xây dựng Nishimatsu Nhật Bản;
- 08/2002 – 07/2006: Chuyên viên kinh doanh – Công ty Xuất nhập khẩu Intimex Bộ Thương Mại;
- 08/2006 – 11/2009: Trưởng nhóm DVCK, Phó phòng MG, Trưởng phòng MG – Công ty CP Chứng khoán SeABank;
- 12/2009 – 04/2012: Trưởng phòng khách hàng cá nhân, Trưởng sản giao dịch – Công ty CP Chứng khoán Thăng Long (nay là Công ty CP Chứng khoán MB);
- 05/2012 – 08/2013: Trưởng nhóm kinh doanh, Phó phòng MG – Công ty CP Chứng khoán Phương Nam và Công ty CP Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- 09/2013- nay: Phó tổng Giám đốc – Công ty CP Chứng khoán Hòa Bình.

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2015): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Tổng Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hành vi vi phạm pháp luật: không

c. Phó Tổng giám đốc

Họ và tên	Phạm Hồng Vương
Giới tính	Nam
Ngày sinh	22/02/1982
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
CMTND	012983777
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P303 Nhà 176 Phương Liệt, Phương liệt, Q. Thanh Xuân , TP Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số nhà 148 Lô C3 Khu ĐTM Đại Kim, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh Tế
Quá trình công tác	
	- 09/2006 - 05/2007: Nhân viên kinh doanh Công Ty CP Hải Khánh
	- 10/2007 - Nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty CP Chứng Khoán Hòa Bình
Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2015):	0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	không
Các khoản nợ đối với Công ty:	không
Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty:	thù lao Ban Tổng Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
Hành vi vi phạm pháp luật:	không

d. Kế toán trưởng

Họ và tên	Nguyễn Ngọc Dung
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	29/07/1972
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam

CMTND 011629141do Công an Tp. Hà Nội cấp 16/04/2004

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Chỗ ở hiện tại 29 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác

- 01/1995-12/2007: Cán bộ Ga Giáp Bát;
- 01/2008-nay: Trưởng phòng kế toán lưu ký Công ty cổ phần Chứng khoán Hòa Bình

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2012): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Tổng Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hành vi vi phạm pháp luật: không

– Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có

– Số lượng cán bộ nhân viên: tại ngày 31/12/2019 là 39 người.

4. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

a) **Các khoản đầu tư lớn:** Các khoản đầu tư tài chính chủ yếu trong năm:

Đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Hoà Bình: 50.000.000.000 đồng

Đầu tư vào Công ty TNHH Bất động sản Vimedimex Hòa Bình: 2.940.000.000 đồng

Đầu tư vào Công ty CP Quản lý Quỹ Quốc tế: 2.956.160.000 đồng

b) **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

5. Tình hình tài chính

a) **Tình hình tài chính**

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (giảm)
1	Tổng giá trị tài sản	379.030.912.364	386.713.125.890	2,03

2	Doanh thu hoạt động	10.083.688.429	13.774.035.514	36,60
3	Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	4.096.837.108	7.775.396.016	89,79
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3.611.620.455	5.212.534.097	44,33
5	Lợi nhuận trước thuế	2.572.507.125	7.714.302.975	199,87
6	Lợi nhuận sau thuế	2.572.507.125	7.350.828.519	185,75
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (giảm) 2019/2018
1	Khả năng thanh toán				
	Khả năng thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	169.2	133.84	(20.90)
	Khả năng thanh toán nhanh: (TSNH- HTK)/ Nợ ngắn hạn	Lần	169.2	133.84	(20.90)
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0.29	0.388	33.79
	Hệ số VCSH/Tổng tài sản	%	99.7	99.61	(0.09)
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0.29	0.389	34.14
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/TSNH	lần	0.05	0.068	36.00
	Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0.02	0.035	75.00
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số LNST/DTT	%	25.5	53.37	109.29
	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	0.68	1.91	180.88
	Hệ số LNST /Tổng tài sản	%	0.68	1.90	179.41
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	40.6	56.01	37.96

6. Cơ cấu cổ đông, vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 32.999.980 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần lưu hành: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài : Không có.

b) Cơ cấu cổ đông

BẢNG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CTCP CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH

(tính đến 31/12/2019)

STT	Danh mục	Sau tăng vốn					
		Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
		Số lượng cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông sáng lập	2.356.600	7.14	0	0	2.356.600	7.14
1	Cổ đông Nhà nước (02 tổ chức)	2.356.600	7.14	0	0	2.356.600	7.14
2	Cổ đông khác (03 cá nhân)	0	0	0	0	0	0
II	Cổ đông thường	30.643.380	92,86	0	0,00	30.643.380	92,86
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu trở lên	21.600.010	65.45	0	0,00	21.600.010	65.45
2	Cổ đông sở hữu dưới 5%	9.043370	27.41	0	0,00	9.043370	27.41
Tổng số cổ phiếu đang lưu		32.999.980	100,00	0	0	32.999.980	100

hành						
------	--	--	--	--	--	--

- c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có
- d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ :** Không có.
- e) **Các chứng khoán khác :** Không có.

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Thường xuyên cập nhật các văn bản về bảo vệ môi trường, kịp thời phổ biến, triển khai đến các đơn vị đảm bảo các quy định của pháp luật được áp dụng phù hợp, đồng thời định kỳ tổ chức rà soát, cập nhật các quy trình/ quy định về ATSKMT-CL để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế phát sinh.
- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các hoạt động công tác môi trường , thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người, hàng hóa, giữ môi trường sạch sẽ gọn gàng và nâng cao ý thức tiết kiệm các nguồn tài nguyên, chi phí của công ty.
- Định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát công tác an toàn trong quá trình kinh doanh, đảm bảo tuân thủ các quy định, ngăn ngừa và giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn, các vi phạm môi trường
- Công tác quản lý chất thải được tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định pháp luật
- Duy trì tăng cường công tác vệ sinh , trồng cây xanh tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp ở văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc

b) Chính sách liên quan đến người lao động

- Tổ chức khám sức khỏe cho CBNV nhằm phát hiện bệnh nghề nghiệp hoặc các loại bệnh khác để có biện pháp chữa trị, thông báo, kiểm tra chuyên sâu kịp thời cho CBNV
- Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên và cán bộ nhân viên làm việc

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương:

- Triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội tại địa phương như chương trình tết ẩm yêu thương, nghĩa tình đồng đội, tham gia các chương trình từ thiện vì người nghèo, quyên góp ủng hộ cho quỹ chất độc màu da cam.

III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Tổng quan về hoạt động của công ty**

- Năm 2019, doanh thu đạt 18,99 tỷ đồng hoàn thành 126,6% chỉ tiêu đề ra
- Lợi nhuận sau thuế đạt 7,35 tỷ đồng hoàn thành 262 % kế hoạch đề ra.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2019 đạt 22 đồng, so với năm 2018 là 8 đồng

Năm 2019, mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam còn tiềm ẩn rất nhiều khó khăn và thử thách, tuy nhiên Ban lãnh đạo công ty cùng với toàn thể cán bộ công nhân viên của HBS đã đồng lòng vượt qua khó khăn và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh giữa bối cảnh rất nhiều các công ty chứng khoán có kết quả không mấy khả quan trong năm 2019.

- **Những tiến bộ công ty đã đạt được**

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Tổng Giám đốc đã cùng với các cán bộ quản lý khác có nhiều nỗ lực thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty. Kết quả thực hiện các công việc đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị chỉ đạo như sau:

Củng cố cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động

Trong năm, HBS đã đặt trọng tâm kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, một bước xây dựng hệ thống các Phòng tại Hội sở chính/ chi nhánh đảm bảo tính hợp lý, khoa học phù hợp với cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty.

Các mục tiêu kinh doanh của Công ty

- Hoạt động tự doanh: Hoạt động đầu tư tự doanh giảm xuống gần như bằng không đảm bảo an toàn nguồn vốn và tránh biến động suy giảm của thị trường.
- Hoạt động môi giới: Duy trì doanh số, HBS thực hiện đa dạng hóa nghiệp vụ môi giới, tư vấn tới khách hàng các gói đầu tư tài chính.
- Hoạt động tư vấn tài chính: Duy trì ổn định các hoạt động tư vấn, triển khai, hoàn thiện các hợp đồng mới.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Vốn chủ sở hữu công ty luôn chiếm chủ yếu trong tổng tài sản của Công ty, chiếm tới trên 99% Tổng tài sản. Với cơ cấu vốn nghiêng về vốn chủ đã đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công ty hiện không có nợ xấu phải trả và không có biến động nào lớn về các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đứng trước những tác động không nhỏ ảnh hưởng tới doanh thu toàn công ty như: sụt giảm nguồn thu từ hoạt động môi giới, đầu tư tự doanh không hiệu quả, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã nhanh chóng nhận ra những yếu tố không thuận lợi cho hoạt động tự doanh nên đã quyết định giảm tỷ trọng đầu tư cho hoạt động tự doanh đồng thời tiếp tục cơ cấu danh mục đầu tư, và quản lý danh mục đầu tư tốt trong điều kiện thị trường khó khăn.
- Xây dựng kế hoạch và cơ chế khuyến khích kinh doanh, đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của công ty.

4. Kế hoạch phát triển của Công ty

Việc duy trì và phát triển ổn định trong năm 2019 là một bước quan trọng để HBS có thể hoàn thành chiến lược năm 2020. Mặc dù, năm 2020 sẽ vẫn tiếp tục khó khăn và thách thức, song Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên sẽ quyết tâm vượt qua để hoàn thành tốt các kế hoạch đề ra. Trong năm 2020, công tác định hướng chiến lược của HBS sẽ bao gồm các yếu tố cụ thể sau:

- Định hướng hoạt động đầu tư an toàn hiệu quả;
- Định hướng hoạt động dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ và thị phần giao dịch;
- Định hướng củng cố mô hình tổ chức, tăng cường đội ngũ nhân sự lãnh đạo và nghiệp vụ chất lượng cao;
- Thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng quản lý điều hành nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh trong năm 2020.

5. Giải trình ý kiến của kiểm toán (nếu có): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm về môi trường theo quy định. Định kỳ thực hiện các báo cáo về công tác an toàn-sức khỏe-môi trường cho các cơ quan quản lý tại địa phương

- Công tác an sinh xã hội cũng được công ty quan tâm, chú trọng thể hiện vai trò, trách nhiệm của công ty đối với cộng đồng tại địa phương

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trải qua năm 2019 với nhiều khó khăn thử thách, trong năm 2019, HBS đã có những bước chuyển mình mới. Với việc tiết giảm đáng kể các chi phí hoạt động kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, HBS đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đề ra và thu được lợi nhuận khả quan trong tình hình thị trường biến động khiến nhiều công ty chứng khoán thua lỗ.

Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán năm 2019 đạt 13.77 tỷ đồng, vượt 36,61 % doanh thu hoạt động đạt được của năm 2018.

Lợi nhuận sau thuế của HBS năm 2019 là 7,35 tỷ đồng

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng Quản trị đánh giá trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Tổng Giám đốc đã cùng với các cán bộ quản lý khác có nhiều nỗ lực thực hiện một cách tốt nhất kế hoạch kinh doanh của Công ty.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng chiến lược, hỗ trợ sát sao trong hoạt động của Ban điều hành nhằm đạt được mục tiêu an toàn và hiệu quả cao nhất. Định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Khách hàng và sự thành công của Khách hàng là trung tâm
- Tuyển chọn và đãi ngộ Nhân sự chất lượng cao
- Tâm huyết và Chuẩn mực đạo đức kinh doanh trong các hoạt động
- Khuyến khích năng lực sáng tạo của toàn bộ nhân viên
- Hợp tác cùng phát triển là phần không thể thiếu trong văn hóa công ty.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Thị Loan: Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	Nguyễn Thị Loan
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	21/06/1970
CMTND	012159963 cấp ngày 22/02/2008 tại Công an TP Hà Nội
Nơi sinh	Hòa Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phòng 52, nhà 6, tập thể Đồng Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Nhà số 16, Lô 6, Đường Trung Yên 12, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân, Hà Nội
Quá trình công tác	
1991-1992	Kế toán viên Công ty TNHH Thịnh Phát
1993-1994	Kế toán trưởng Công ty TNHH Thịnh Phát
1995-2005	Chuyên viên Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
2005-2006	Phó trưởng phòng QLRR Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
2006-2007	Trưởng phòng QLRR Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
2008-nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình

- Chức vụ hiện đang nắm giữ Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Y Dược phẩm Vimedimex ở tổ chức khác:

- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2012): 1.203.730 cổ phần (chiếm 3,65% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Sở hữu: 1.203.730 cổ phần (chiếm 3,65% tổng số cổ phần đang lưu hành)
- Đại diện : 0 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao Ban Tổng Giám đốc Công ty được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Ông Trần Kiên Cường: Thành viên HĐQT

Chức danh	Ủy viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/02/1978
Nơi sinh	Hưng Yên
CMTND	013498909 cấp ngày 30/03/2012 do Công an Tp. Hà Nội cấp
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 373, Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số nhà 373, Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none">- 06/2002 – 12/2007: VNPT Hưng Yên;- 01/2008 – nay: CTCP Chứng Khoán Hoà Bình

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến hiện nay): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành). Trong đó:

- Sở hữu: 0 cổ phần
- Đại diện: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không



Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
Hành vi vi phạm pháp luật: không

Bà Tạ Thị Thủy Trang: Ủy Viên HĐQT

Chức Danh:	Ủy viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	02/03/1982
CMTND	013019107 cấp ngày 05/11/2007 tại TP Hà Nội
Nơi sinh	Quảng Trị
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P116 – B4, Tập thể Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Số 3, khu B20, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Quá trình công tác	
2005-2007	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị
2009-2017	Chuyên viên Công ty CP Chứng Khoán Hòa Bình
2017- nay	Phó Tổng Giám Đốc Tập đoàn Dược phẩm Vimedimex

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám Đốc Tập đoàn Dược phẩm Vimedimex p

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến hiện nay): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành). Trong đó:

Sở hữu: 0 cổ phần

Đại diện: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)

Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: không

– Những thay đổi trong Ban Quản trị :

Không có

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Loan	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Bà Tạ Thị Thùy Trang	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Trần Kiên Cường	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Không có

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Thanh Lan: Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	Nguyễn Thị Thanh Lan
Chức danh	Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15 - 03 -1980
CMTND	012150056 (cấp ngày 29/06/1998 tại CA TP Hà Nội)
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hát Môn, Phúc Thọ, Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số nhà 17, ngõ 124/64 Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội
Điện thoại liên lạc	0912 482 074
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế (Khoa Kế toán kiểm toán) - ĐHKQTĐ

Quá trình công tác

- Năm 2002 đến năm 2004: Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Việt nam
- Năm 2005 đến năm 2009: Kế toán trưởng Công ty Liên doanh TNHH Flexcon Việt Nam
- Năm 2010-nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn – Hà Nội

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác:

- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn – Hà Nội

Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2012): 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phiếu đang lưu hành).

Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao BKS Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả kinh doanh, được ĐHCĐ thông qua.

Bà Phạm Thị Sen: Thành viên Ban kiểm soát

Chức danh	Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	10/08/1983
CMTND	013082309 do Công an Tp. Hà Nội cấp 24/04/2008
Nơi sinh	TT Lâm, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	304, A11 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	304, A11 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

- 2005 – 2008: Nhân viên Công ty TNHH Thương mại nội thất An phát;
- 2009 - 2011: Tự kinh doanh;
- 2011 - Nay: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hòa Bình, Ủy viên BKS Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình.

Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao BKS Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả kinh doanh, được ĐHĐCĐ thông qua.

Bà Nguyễn Kim Nguyên : Thành viên Ban kiểm soát

Chức danh	Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	02/11/1975
CMTND	012008494
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tân Yên , Bắc Giang
Địa chỉ thường trú	Số 15 ngõ 193 Phố Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại liên lạc	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - CN Kế toán
Quá trình công tác	
1997-2001	Kế toán tại Công ty máy tính Net Com

2001 – 2006	Kế toán trưởng công ty sơn GT KOVA
2006-2010	Phó TPKT Công ty CP Chứng Khoán Trảng An
2011- nay	Q. TGD công ty CP Quản Lý Quỹ Quốc Tế

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: thù lao BKS Công ty chi trả theo kết quả và hiệu quả kinh doanh, được ĐHĐCĐ thông qua.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2018, BKS đã thực hiện và tiến hành các hoạt động sau đây của Ban kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của HBS cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo HBS về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của HBS, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của HBS.
- Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình Hội đồng quản trị các báo cáo tài chính

3. Các giao dịch, thù lao, và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Các thành viên HĐQT và BKS không nhận thù lao trong năm 2019.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)**

Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 3824 1990/1

Fax: (84-4) 3825 3973

- Ý kiến kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình được đăng tải trên đường dẫn: <http://hbse.com.vn/ShareHolderRelation.aspx>

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thị Loan